

Thủ tục xoá đăng ký thế chấp, bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none">- Bước 1: Công dân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng ĐKQSD đất thuộc phòng Tài nguyên Môi trường thành phố;- Bước 2: Văn phòng ĐKQSD đất Thành phố kiểm tra hồ sơ, xác nhận xoá đăng ký thế chấp vào đơn yêu cầu, chỉnh lý hồ sơ địa chính.- Bước 3: Trả kết quả trực tiếp cho người yêu cầu xoá đăng ký thế chấp.
Cách thức thực hiện	Tại Văn phòng ĐKQSD đất thành phố;
Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none">- Đơn yêu cầu xoá đăng ký thế chấp, bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (theo mẫu): 02 bản;- Xác nhận của bên nhận thế chấp, bảo lãnh về việc đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ trong Hợp đồng thế chấp, hợp đồng bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất hoặc Bản xác nhận của bên nhận thế chấp, bảo lãnh về việc đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ;- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật Đất đai năm 2003 (nếu có).- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân, hộ gia đình.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none">- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng ĐKQSD đất thành phố;- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng ĐKQSD đất thành phố;
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được chỉnh lý; văn bản xác nhận.
Lệ phí	Không có.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Đơn yêu cầu xoá đăng ký thế chấp, bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: Mẫu số 04-TNMT.

	<i>(Thông tư liên tịch số 05/2005/TTLT-BTP-BTNMT ngày 16/6/2005 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp, bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất).</i>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	Không có.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; - Quyết định số 04/2005/QĐ-BTNMT ngày 30/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; - Thông tư liên tịch số 05/2005/TTLT-BTP-BTNMT ngày 16/6/2005 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp, bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; - Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTP-BTNMT ngày 13/6/2006 sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư liên tịch số 05/2005/TTLT-BTP-BTNMT ngày 16/6/2005 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp, bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; - Thông tư liên tịch số 03/2007/TTLT-BTC-BTP ngày 10/01/2007 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm; - Thông tư liên tịch số 36/2008/TTLT-BTC-BTP ngày 29/4/2008 sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 03/2007/TTLT-BTC-BTP ngày 10/01/2007 hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm; - Thông tư số 30/2004/TT-BTNMT ngày 01/11/2004 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch sử dụng đất.